

NĂ RA DA

Hạnh Phúc Gia - Đình

Dịch giả: PHẠM KIM KHÁNH

Table of Contents

[HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH](#)
[NGƯỜI CHA THÂN ÁI](#)
[NGƯỜI MẸ HIỀN](#)
[ĐẠO LÀM CHA MẸ](#)
[ĐẠO LÀM CON](#)

NARADA

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Dịch giả: Phạm Kim Khánh

MỤC LỤC

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

NGƯỜI CHA THÂN ÁI

NGƯỜI MẸ HIỀN

ĐẠO LÀM CHA MẸ

ĐẠO LÀM CON

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Trong Phật giáo có bốn hạng phước điền:

- Phật
- Alahán
- Mẹ
- và Cha

Chư Phật, chư vị Alahán, Mẹ và Cha là bốn thửa ruộng đệ nhất phì nhiêu trong thiên hạ để gieo trồng phước báu.

Chư Phật là những đóa hoa vô cùng quý giá của nhân loại, nhưng cũng là một thứ hoa vô cùng hy hữu.

Chư vị Alahán là những đóa hoa quý báu khác, chỉ trở sinh tươi tốt trong thời kỳ có một vị Phật tỏ ra đời. Nhưng một bà mẹ hiền, một ông cha lành lành có trong mỗi gia đình.

Nếu con cháu hiểu được bốn phận của mình, biết được công ơn cha mẹ và khéo khai thác hai thửa ruộng phì nhiêu sẵn có ở trong nhà, ắt sẽ được phong phú không sai. Nếu thận trọng gieo trên hai sở thượng điền này những hạt giống tốt thì sớm chầy sẽ gặt được vô số quả lành. Hữu hạnh thay cho trẻ con nào được sinh trưởng trong một gia đình mà cha phải đạo cha, mẹ tròn phận mẹ. Bao nhiêu tình thương, bao nhiêu lòng hiếu thảo của con trẻ sẽ lai láng chảy vào cha mẹ. Theo Phật giáo, đối với cha mẹ, cái trọng ơn mà con phải mang trong lòng thật không lường được. Ví dầu con phải cõng cha trên vai mặt, mẹ trên vai trái, đi khắp thế gian, cả một thế kỷ và trong thời gian ấy cung phụng đầy đủ cho cha mẹ; ví dầu phải đặt cha mẹ trên một mâm vàng đầy ngọc ngà châu báu rồi thành kính quỳ lạy, như lạy một vị hoàng đế thống trị nhân loại, lạy ngày lạy đêm đi nữa, vị tất con đã đền đáp đủ ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ.

Theo Ấn Độ giáo, một ông thầy dạy đạo quý bằng một trăm ông thầy dạy chữ, một người cha bằng một trăm ông thầy dạy đạo, nhưng một bà mẹ hiền quý bằng một ngàn người cha.

*

* *

Tại sao từ ngàn xưa, ai ai cũng cho rằng ơn cha mẹ là cao quý, thiêng liêng hơn tất cả? Không cần tìm kiếm xa vời, một người cha lành bao giờ cũng dành để cho con tất cả cái gì quý báu nhất của mình, hy sinh tất cả cho con và tìm hạnh phúc an vui của chính mình trong sự an vui hạnh phúc của con. Dầu giàu, dầu nghèo, cha luôn luôn nghĩ đến vấn đề giáo dục cho con, nếu phải tiêu xài bao nhiêu tiền cũng không tiếc. Niềm vui sướng nhất đời của cha là được thấy con nên người và sống đầy đủ trong sự yên lành vui vẻ.

Về phần mẹ, từ lúc chưa thấy mặt con, bà đã đặt trong lòng một tình thương vô hạn. Nuôi con bằng sữa, và sữa là gì nếu không phải là máu? Vậy, mẹ nuôi con bằng máu của mình. Lắm khi thức suốt đêm trường, không nhắm mắt, không nghỉ ngơi, để canh chừng ru

hát cho con ngủ thẳng giấc. Công ơn của mẹ không sao tả được. Con là nức ruột, là hòn máu, là một bộ phận của mẹ, là kho vàng quý báu, là nguồn hạnh phúc vô bờ bến của mẹ; con đau là mẹ xót, con mạnh là mẹ vui. Thiếu con, mẹ sẽ thấy lẻ loi, hiu quạnh, buồn tẻ và tự thấy vô phước.

Vậy, muốn đền đáp ơn cha nghĩa mẹ, đạo làm con phải hết lòng khuyên nhủ cha mẹ khi thấy cha mẹ sa chân lỡ bước vào đường tội lỗi; phải lựa lời khôn khéo để thức tỉnh cho cha mẹ trở lại con đường thiện để chung sống đời sống đạo đức cao thượng. Đạo làm con chẳng những phải phụng dưỡng bằng những thức ngon vật lạ, cất nhà cao cửa rộng cho cha mẹ, mà còn phải kính cẩn dâng lên cha mẹ những món ăn tinh thần, tạo những cảnh nhàn lạc thích thú cho cha mẹ vui sống một nếp sống thanh cao đạo đức.

Hỡi các con! Cha mẹ là cội phúc duy nhất trên đời của các con. Các con hãy tôn trọng ý muốn của cha mẹ và luôn luôn cố gắng làm cho mình trở nên một nguồn hạnh phúc cho cha mẹ. Trong lời nói, trong việc làm, trong cách đi lối đứng, trong tác phong hàng ngày, các con hãy làm thế nào để giữ trọn tiếng tốt cho gia đình, nhất là khi vắng mặt cha mẹ. Dầu cha mẹ đã khuất bóng, các con hãy luôn luôn tôn trọng thanh danh của gia tộc như vật thiêng liêng cao cả. Bốn phận làm con chẳng những phải bảo tồn danh giá cha mẹ lại còn phải tránh những điều gì có thể làm nhục nhã tông môn.

NGƯỜI CHA THÂN ÁI

Rất khó cho trẻ con thấu đáo được đức tính hy sinh của cha và tình thâm của mẹ, vì lòng thương lai láng của cha mẹ tựa hồ như nước mưa từ không trung rơi xuống, đem lại bao nhiêu hạnh phúc cho nhân loại rồi êm đềm lặng lẽ chảy đi, không màng đến sự biết ơn của một ai. Hình đây là một định luật thiên nhiên trong trời đất, lòng thương của cha mẹ từ trên nhỏ xuống vô bờ bến mà từ dưới chảy lên lại rất hiếm hoi. Thật vậy, người làm cha mẹ không bao giờ trông đợi nơi sự đền ơn trả thảo của trẻ con khờ dại, chưa từng kinh nghiệm, chưa biết lo nghĩ đến bốn phận làm con, cũng như chưa nhận thức được thế nào gọi là tình thương.

Chưa đến lúc đóng vai trò làm cha mẹ, trẻ con không thể thấu triệt được tình thương của cha mẹ như thế nào.

Truyện tích sau đây về tình thương của cha mẹ đối với con cái rất đáng làm một bài học quý cho đàn hậu tiến:

Hoàng tử A Xà Thế (Ajatasattu) bị Đề Bà Đạt Đa (Dvadatta) xúi giục, định giết cha là Bình Sa Vương (Bimbisara) để chiếm ngôi. Rủi thay, âm mưu của hoàng tử bị bại lộ, vua cha bắt được quả tang. Quần thần xin hành phạt xứng đáng, nhưng vua cha quá thương con không đành xử phạt, lại còn nhường ngai vàng cho hoàng tử, vì thấy con thèm muốn làm vua.

Đã không biết ơn, A Xà Thế lại còn hạ ngục vua cha và ra lệnh bỏ đói cho chết lần chết mòn. Chỉ một mình hoàng hậu được phép vào thăm. Mỗi khi đi, bà giấu đồ ăn trong túi áo đem cho chồng. A Xà Thế hay được quở trách mẹ. Sau bà giấu đồ ăn trong đầu tóc. A Xà Thế cũng biết được. Cùng đường, bà tắm rửa sạch sẽ rồi thoa vào mình một thứ đồ ăn làm bằng mật ong, đường và sữa. Vua gọt lấy món ăn này trên tay để ăn cho đỡ đói. Nhưng A Xà Thế cũng bắt được và cấm hẳn mẹ không cho vào thăm cha nữa.

Lúc ấy, vua Bình Sa Vương cam chịu đói, nhưng lòng vẫn không oán trách con, cho đó là oan nghiệp tiền kiếp, có vay có trả, nên cố gắng tham thiền, đắc quả Tu đà hoàn trong lúc đi kinh hành. Thấy cha vẫn vui tươi, A Xà Thế nhất định giết cha cho khuất mắt, nên ra lệnh cho một người thợ cạo vào khám lấy dao bén gọt gót chân, lấy dầu vào muối xát vào rồi hơ trên lửa nóng.

Khi người cha bắt hạnh thấy thợ cạo đến thì mừng thầm, ngỡ rằng con mình đã ăn năng hối hận, cho người đến cạo râu tóc cho mình để rước về. Trái với sự ước mong của Ngài, chính anh thợ cạo đến để đem lại cho Ngài cái chết vô cùng thâm hiểm.

Cùng một ngày ấy, vợ A Xà Thế hạ sanh được một hoàng nam, tin lành đến cho A Xà Thế cùng một lượt với bạo tình vua Bình Sa Vương vừa chết trong ngục. Hay tin chánh hậu hạ sanh một hoàng nam, nỗi vui mừng của A Xà Thế không sao tả được. Cả người nghe nhẹ nhàng sung sướng, tình thương của một người cha lần đầu tiên chớm nở trong lòng, mặn nồng sâu sắc, thấm vô từng khớp xương ống tủy. Đứa con đầu lòng là một nguồn yêu thương cho cha mẹ thưởng thức được tình thương mới mẻ, đậm đà, vô cùng trong sạch. Cảm giác đầu tiên của một người mới có được đứa con đầu lòng dường như đưa họ vào một cảnh giới kỳ lạ, khiến họ tưởng rằng máu huyết của mình đã nhỏ giọt ra để nối tiếp mình.

Vừa lúc ấy, A Xà Thế chợt nhớ đến cha.

Bỗng nhiên, ông đứng phắt dậy, kêu lên như điên: “Hãy mau mau lên, thả lập tức người cha yêu quý của trẫm...”. Than ôi, nhưng người cha yêu quý ấy đã là người thiên cổ!

Khi hay tin cha chết, vua hối hận đi tìm mẹ và hỏi: “Thưa mẫu hậu, khi con còn nhỏ, phụ hoàng có thương con không?”. “Con ôi! Cho đến giờ này con mới hỏi thì đã muộn rồi. Và sao con hỏi lạ vậy? Mẹ tưởng trên thế gian này không tìm đâu cho ra một người cha lành như vậy. Để mẹ thuật lại cho con nghe: Lúc mẹ còn mang con trong lòng, một ngày nọ, mẹ thêm lạ lùng một món kỳ quái. Mẹ thêm nút vài giọt máu trong bàn tay mặt của cha con, mà mẹ đâu dám nói ra. Rồi càng ngày, mẹ càng xanh xao và sau cùng phải thú thật với cha con. Khi nghe vậy, cha con vui vẻ lấy dao rạch tay cho mẹ nút máu. Lúc ấy, các nhà chiêm tinh trong triều tiên tri rằng con sẽ là người thù của cha con. Do đó, tên con là A Xà Thế (Ajatasattu) - kẻ thù chưa sanh. Mẹ có ý định muốn giết con ngay trong lòng, nhưng cha con không cho. Khi sanh con ra, mẹ nhớ đến lời tiên tri nên một lần nữa muốn giết con. Một lần nữa, cha con cản mẹ. Một hôm con có một mụn nhọt trên đầu ngón tay, đau nhứt vô

cùng, khóc suốt ngày đêm, không ai dỗ con ngủ được. Cha con đang cùng bá quan phân xử việc triều đình, nghe vậy cầm lòng không được, bế con trong lòng và không ngần ngại ngậm ngón tay con trong miệng, nhẹ nhẹ nút cho con đỡ đau. Gớm thay! Cái mụn nhọt bễ, máu mủ tuôn ra trong miệng cha con, và sợ lấy ngón tay ra, con sẽ nghe đau, nên cha con nuốt luôn vào bụng cả máu lẫn mủ.”

Nghe xong, A Xà Thế xúc động rơi lệ dầm dề.

Nghe qua chuyện tích này, các con cũng có thể tưởng tượng được nỗi buồn thảm của A Xà Thế.

Thế thường trong mỗi trường hợp, cha mẹ hiểu thấu lòng con trẻ vì đã trải qua đoạn đường ấy rồi. Cũng vì lẽ ấy, dầu con có phạm tội quan trọng đi nữa, cha mẹ luôn sẵn sàng tha thứ và cũng luôn luôn sẵn sàng húng lẩy, cam chịu những lỗi lầm của con. Đôi khi cha mẹ không làm vừa theo ý con, nhưng đó là một việc bất đắc dĩ. Cha mẹ lúc nào cũng muốn cho con mình hữu phước, nhưng lắm khi con cái hiểu lầm, tưởng cha mẹ cố làm cho mình vô phước, nên có những thái độ bất hiếu mà tưởng là chánh đáng. Lắm khi cha mẹ dọn đường cho con đi, con lại đi ngược chiều, cho rằng mình khôn ngoan hơn cha mẹ. Vì đó mà những đứa con ngỗ nghịch bị làm đường lạc nẻo, khổ thân trọn đời. Dầu sao, cha mẹ vẫn tha thứ cho con và trong những phút hoạn nạn của con, người làm cha mẹ vẫn sẵn sàng chực bên cạnh để sẵn sàng giúp đỡ, bảo bọc con.

Đó là thái độ của người cha lành sáng suốt.

Nhưng con có thấu triệt được những trách nhiệm và tình thương của cha mẹ đối với mình chăng? Không, vì con chưa đến tuổi làm cha mẹ. Khi hiểu được thế nào là tình thương của cha mẹ thì lắm khi đã muộn rồi, như trường hợp của vua A Xà Thế vừa kể trên.

Vậy, phận làm con phải vâng lời cha mẹ và để cho cha mẹ an lòng làm tròn sứ mạng.

Ghi chú: trong đạo Nho có câu: “Dưỡng tử phương tri phụ mẫu” (Nuôi con mới biết ơn cha mẹ). Sanh con nuôi nặng cực khổ, chừng đó mới hiểu thấu được công ơn cha mẹ. Vậy cùng xác nhận một sự kiện: tình thương từ trên nhỏ xuống hơn là từ dưới trở lên. Nho giáo nhận thức với tinh thần khiển trách lòng người bạc bẽo, chậm hiểu cho đến đổi phải chờ đến lúc có con, nuôi con, mới biết được công ơn cha mẹ, thì lúc ấy cha mẹ đã không còn.

Trái lại, Phật giáo tìm hiểu tại sao và giải thích rằng đó là do nơi sự thiếu kinh nghiệm của trẻ con. Khi còn nhỏ, nó chỉ hưởng tình thương của cha mẹ mà chưa có tình thương ấy trong lòng. Chưa làm cha nên không có tình cha. Chưa làm mẹ nên không có tình mẹ. Thảo nào nó chưa biết được tình thương của cha mẹ đậm đà sâu rộng đến đâu. Vậy, Phật giáo nhận thức sự kiện ấy với tinh thần khoan dung.

NGƯỜI MẸ HIỀN

Ai người thân nhất đời ta?
Ai người gần gũi, ai người thân yêu?
Đức cù lao nặng trĩu dạ trẻ
Nhưng cùng cha, con nể sợ nhiều
Mẹ là âu yếm nuông chiều
Mẹ là duy nhất rạt rào tình thương
VẬY, làm mẹ, ta cần phải tỏ
Cho trẻ thơ rõ chính mẹ hiền
Cũng là thân thiết bạn lành
Rộng dung, san sẻ, chân tình bao la
Kinh So-na-đăng-ta (Sonadantajataka) đã nói
Bậc thánh nhân ca ngợi đức dày:
“Hiền lành và dịu dàng thay!
Mẹ cho con bú trên tay, bên lòng
Mình nép trẻ, mẹ chuyển hơi ấm
Thân kề mẹ, con ấm ngực lành
Hơi con thở ấm nhẹ nhàng
Thương con, mẹ cảm muôn vàn ấm êm
Mẹ bông trẻ trọn miền hữu phúc
Con nhờ đây duy nhất an lành
Mẹ là lối đến Thiên Đàng
Thương ai, mẹ hỡi! Cho bằng thương con
Sanh, nuôi nấng chăm nom từng phút
Hằng từng đêm nâng giấc canh dài
Tình thương lai láng ngày ngày
Mẹ là kho báu lâu dài bên con
Mẹ là lối đem con cõi phúc
Tình thương con, mẹ hỡi, chi bằng!
Vì mong có đứa con lành
Mẹ từng lễ bái chân thành xin ơn
Khi trước điện vái vang cầu tự
Lúc ngoài song bói số tìm may
Trông con những đợi đến ngày
Đặt con vào dạ lại dày thương lo
E động trẻ đáng đo từng bước
Sợ phiền con, cân nhắc lối đi
Nằm ngồi e ngại xiết chi
Kiêng ăn cử uống quản gì khổ lao
Hơn chín tháng thai bào nặng nhọc
Ngày khai hoa nở nhụy đến nơi

Thân con phúc đã ra đời
Một thiên sứ mạng, mẹ người đảm đang
Dường châu ngọc mẹ luôn gìn giữ
Tựa trứng mỏng, cưng dưỡng chi bằng
Chọn nên câu hát nhẹ nhàng
Tiếng ca êm dịu mẹ hằng ru con
Đêm thao thức lạnh nồng canh giấc
Ngày âu lo, lao khổ không màng
Lòng mẹ hữu phúc muôn vàng
Mẹ là lối dẫn thiên đường cho con
Ai, mẹ hỏi, thương con bằng mẹ?
Vớ tiền cha vất vả tháng ngày
Mẹ cần kiệm, bớt tiêu xài
Những lo gầy dựng sau này cho con
Luôn săn sóc, luôn hằng nhắc nhở
Luôn dạy răn khuyên nhủ điều hay
Rằng: “con ơi, phải thế này”
Hay là: “con phải cho tày thế kia”
Ấy, lời mẹ thốt ra chỉ thế
Mãi đến khi con trở lớn khôn
Thương lo mẹ vẫn một lòng
Dong chợ, mẹ vẫn phập phồng cho con
“Con yêu quý, sao không về sớm
Lúc trời đang còn sáng, con ơi!”
Thương lo mẹ vẫn sớm, chiều
Mẹ là lối dẫn con vào cõi Thiên
Ai, mẹ hỏi, tình thương như mẹ
Và ngày kia con sẽ ra sao
Nếu con bất hiếu thế nào
Thì nơi địa ngục phải vào mới cân
Dầu sự nghiệp châu vàng là trọng
Nhưng báu chi dễ sánh mẹ hiền
Phận con: thương, mến, báo, đền
Vâng theo ý mẹ mới đành phận con.

ĐẠO LÀM CHA MẸ

Cha mẹ có bổn phận tạo cho con một đời sống an lành và hữu phước. Thật ra, một người mẹ hiền và một người cha quý luôn vui lòng gánh lấy trách nhiệm. Mặc dầu vậy, lắm khi cũng có hạng con ngỗ nghịch, quên công ơn vô giá của cha mẹ và bổn phận thiêng liêng của mình, ỷ lại làm con, đòi hỏi cha mẹ đủ điều. Nhưng cha mẹ không chút hờn trách, giận

dối bợ con. Trái lại, cha mẹ luôn luôn lấy lượng hải hà giúp đỡ, bảo bọc con.

Ngay từ lúc thọ thai, cha mẹ đã bắt đầu thương con. Khi sanh con ra, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm nom từng chút. Khi con biết đi, biết chạy, biết cười, biết nói, cho đến trưởng thành, nguyện vọng của cha mẹ là uốn nắn thế nào cho con trở thành một phần tử ưu tú trong gia đình và một công dân gương mẫu trong xã hội.

Cha mẹ luôn ước ao cho con mình nên người tài đức, luôn luôn lấy làm sung sướng khi thấy con hơn mình trên mọi phương diện, hay ít ra cũng bằng mình và sẽ thất vọng xiết bao khi nhìn thấy con không đạt đến địa vị mình mong mỏi.

Để dẫn dắt con trên đường thiện, cha mẹ phải làm gương, sống cuộc đời hiền lương đạo đức. Tự nhiên con cái xu hướng theo hành động của cha mẹ và làm những việc của cha mẹ làm, không cần tìm hiểu lý do.

Rất khó mà gặp được một đứa con cao thượng khi cha mẹ nó hư hèn. Ngoài cái nghiệp lực mà nó thừa hưởng do tiền kiếp của nó, trẻ con dĩ nhiên còn phải hưởng một phần truyền thống của cha mẹ. Cha mẹ xấu xa, con sẽ hư hèn. Cha mẹ đạo đức, con sẽ hiền từ.

Vậy phận làm cha mẹ phải thận trọng trao dồi thân khẩu cho trong sạch để tránh truyền nhiễm cho con cái những bệnh tật về tinh thần và thể xác.

Theo kinh Sigalovada, cha mẹ có năm bổn phận:

1. Bổn phận thứ nhất là tránh cho con khỏi sa chân vào đường ác.

Gia đình là trường học đầu tiên của trẻ con, và cha mẹ là người thầy đầu tiên. Trẻ con học vỡ lòng với cha mẹ bài học thiện hoặc bài học ác. Có hạng cha mẹ thiếu sáng suốt, vô tình vỡ lòng cho con bằng những bài học nói dối, gian lận, tham lam, nói đâm thọc, thù hận, sợ sệt... Dầu là cha, dầu là mẹ, phải nhận thức rõ ràng trách nhiệm của mình, không nên vô tình gieo mầm xấu xa ấy vào trí não non nớt của trẻ con.

Cha mẹ phải có tác phong như thế nào để tạo một bầu không khí tự do đầm ấm giữa mình và con cái, nghiêm nghị nhưng không mất tình thâm giao cảm. Cha mẹ phải biết sử dụng tâm lý cho đúng chỗ để cho con trẻ mạnh dạn thổ lộ tất cả tâm tình cho mình. Không nên làm cho nó thất vọng, không nên tập cho nó tánh khóc la mỗi khi nó xin xỏ một vật gì. Phải làm cho nó hiểu rằng cha mẹ sẵn sàng thỏa mãn nhu cầu của nó khi nó đòi hỏi, nếu nhu cầu ấy là chính đáng. Có nhiều người thường dạy con những bài học “nói dối”. Con hỏi xin món chi, nói trong nhà không có. Đến lúc con nài nỉ mãi, mới lấy ra cho con, còn dặn đừng cho anh chị em nó biết. Chính đó là dạy con dối trá và gian lận. Nó sẽ nghiền ngẫm bài học ấy và chờ gặp cơ hội nó sẽ đem ra áp dụng. Nhiều trẻ con bị tiêm nhiễm những nét xấu xa ấy là do nơi cha mẹ vậy.

Trẻ con biết thù hận cũng do những bài học vỡ lòng từ trong nhà, nhất là với ba mẹ cưng con. Con chạy chơi ngoài sân, vấp phải cục đá, té xuống đất. Con khóc. Mẹ lật đật

chạy đến, bồng con lên, đỡ con và tỏ vẻ giận dữ dậm chân trên đất hoặc lấy cây đánh cục đá để trả thù cho con. Con nín. Bài học đã dạy. Bị một đám, trả lại một đá.

Cha mẹ chẳng nên dạy con tập tánh sợ sệt. Trẻ con khóc chút ít không có gì hại, không nên làm cho nó sợ để bớt khóc.

Không nên lẫn lộn tánh sợ sệt vô căn cứ với đức khiêm tốn và sự tôn kính hoặc sự dễ dạy. Một đứa trẻ biết vâng lời cha mẹ, biết tôn kính người lớn, một đứa trẻ khiêm tốn không phải là một đứa nhút nhát. Theo Phật giáo, sợ sệt là một trong mười đạo binh của Ma vương. Người Phật tử chân thành không bao giờ sợ sệt ai. Chỉ sợ điều ác, điều quấy mà thôi. Nuôi trẻ con trong sự sợ sệt vô lý sẽ làm cho nó trở nên nhút nhát và lâu ngày sẽ có tự ti mặc cảm. Nó sẽ sợ đêm tối, sợ cái gì mà chính nó không biết, sợ bị lẻ loi, sợ phải đi đâu một mình.

Trong các gia đình Phật giáo, người ta thường đọc những truyện tích can đảm cho trẻ con nghe, như tích của hoàng tử Pancayudha trong kinh Jataka, chuyện công chúa Vihāra Mahādevi hoặc chuyện của Keppitipola Dissave trong lịch sử Tích Lan...

Pancayudha là một hoàng tử can đảm lạ thường. Lúc mười sáu tuổi, một hôm hoàng tử có việc phải đi qua một đám rừng có tiếng là nhiều yêu quái, có người khuyên hoàng tử không nên đi. Hoàng tử trả lời: “Trong đời người chỉ chết một lần” và can đảm vượt qua đám rừng không một chút sợ hãi.

Và đây là một gương can đảm của một chàng trai trẻ tuổi ở Tích Lan. Dưới thời Anh thuộc, Keppitipola Dissave là một Phật tử giàu lòng ái quốc. Vì vậy đối với người Anh, Keppitipola là một người phản loạn. Keppitipola bị bắt đem ra xử tử. Lời nguyện cuối cùng của anh là được quỳ lạy trước răng xá lợi của đức Phật. Anh tắm rửa sạch sẽ và giặt sạch một cái áo choàng để cúng dường đức Phật. Đến trước xá lợi của đức Phật, khi anh quỳ xuống đánh lễ, mắt anh đầm hai giọt lệ. Madugalle Dissave, một bạn thân đứng gần đấy, thấy vậy khuyên anh: “Không nên sợ, hỡi người bạn thân mến. Hãy cho chúng nó thấy thế nào là lòng can đảm của người Tích Lan”.

“Không, không”, Keppitipola vội trả lời: “Tôi không hề sợ chết. Trong đời chỉ chết có một lần. Nhưng chúng ta thường đến đây để dâng lên đức Phật những vật quý báu. Hôm nay, trong giờ phút này, tôi không có gì hơn là cái áo hèn mọn này để cúng xá lợi đức Phật. Chính vì thế mà tôi khóc”.

Keppitipola bèn ôn lại trong trí những điều lành anh đã làm và đọc vài câu kinh Pháp Cú. Đọc xong, anh gạch trên trán anh một đường, yêu cầu người giám sát chém cho đúng ngay lần gạch, và đứng yên như một tảng đá, chờ giờ hành quyết. Ngay lúc ấy, anh đọc câu Itipiso Bhāgava. Lưỡi dao người giám sát hạ đúng lần gạch. Sợ anh lìa ra làm hai miếng, y như sở nguyện. Người Anh lấy cái sọ ấy đem về trưng bày tại Viện bảo tàng ở Tô Cách Lan gọi là kỷ niệm của người anh hùng Tích Lan. Hiện nay cái sọ ấy đã được trả lại cho Tích Lan.

Khi con phạm lỗi làm thì cha mẹ có bổn phận phải sửa trị nó tức thì. Nhưng không nên rầy la con trước mặt đông người. Làm như vậy, đứa trẻ con có thể trở nên lì lợm, khó dạy. Tất cả trẻ con đều tốt. Cha mẹ phải quan sát cho con tận tường, và tùy tánh tình từng đứa, tìm một phương pháp thích hợp để sửa dạy nó. Đôi khi, chỉ cần một lời nói nhỏ nhẹ cũng đổi hẳn được một đứa trẻ từ xấu ra tốt hay từ tốt ra xấu.

Kinh Jataka có thuật chuyện ông vua kia có một hoàng tử rất là ngỗ nghịch. Lúc ấy có một đạo sĩ đang tu trong ngự uyển. Vua đem việc con ra phân trần với đạo sĩ. Vị đạo sĩ tâu xin vua cho đem hoàng tử đến và cùng hoàng tử đi dạo một vòng trong vườn. Đi đến trước một bụi cây nhỏ, hoàng tử hỏi vị đạo sĩ tên cây ấy là gì. Vị đạo sĩ bảo hoàng tử hái một lá nhỏ trên cây, bỏ vào miệng nhai sẽ biết. Hoàng tử làm theo. Lá cây thật đắng. Bị đắng quá, hoàng tử nổi giận hạ lệnh tức tốc phải nhổ bụi cây và nói rằng: “Cây nhỏ chừng ấy mà lá đắng như vậy, đến khi cây lớn là sẽ đắng như thế nào nữa?”

Đến đây, đạo sĩ ôn tồn nói: “Hoàng tử hãy thông thả suy nghĩ, dư luận trong nước đối với hoàng tử cũng dường như thế ấy. Dân chúng nói rằng, nhỏ như hoàng tử mà ngỗ nghịch như vậy, đến khi khôn lớn, trở nên một đức vua, Ngài sẽ hung tợn thế nào!”.

Hoàng tử hiểu ý. Chỉ nhờ một lời khuyên ấy, hoàng tử hoàn toàn đổi hẳn tánh tình và trở nên hiền lành, dễ dạy.

2. Bổn phận thứ nhì của cha mẹ là dẫn dắt con đi trên đường thiện.

Ở nhà, cha mẹ là thầy, ở trường, thầy là cha mẹ. Vậy thầy và cha mẹ chia nhau gánh lấy trách nhiệm về tương lai của con trẻ. Nó trở nên thế nào tùy theo cha mẹ và thầy nó uốn nắn nó tốt hay xấu. Trong lúc thiếu thời, sống dưới chân thầy và cha mẹ, luôn luôn coi thầy và cha mẹ là cái gương lành và trong sạch nhất, nó sẽ bước theo dấu chân của cha mẹ và thầy. Tư tưởng, lời nói và hành động của người lớn sẽ gieo cho con trẻ một ảnh hưởng sâu rộng không thể lường được. Vậy, bổn phận của cha mẹ là phải thận trọng dắt con vào một không khí an lành và trong sạch, ở nhà cũng như ở trường, nhất là khi con phải đi xa nhà.

Không nên giao phó tất cả sự trong nom trẻ con cho bà vú, tuy hiền lành nhưng không đủ khả năng để cho nó một nền tảng giáo dục tốt đẹp. Lắm khi có những đứa trẻ, vì mãi sống với những bà vú, triu mến và noi gương theo các bà này hơn là bậc cha mẹ. Vậy, người làm cha mẹ cũng vì trách nhiệm về tương lai của con, cũng nên thận trọng xem xét lại vấn đề.

Cha mẹ có bổn phận dạy con ăn ở giản dị, nhưng không mất phẩm cách, biết phục thiện mà không bị lệ thuộc. Cũng nên tạo cho con cái trong nhà sự hợp tác chặt chẽ giữa anh chị em và cha mẹ để cùng nhắm mục đích chung là gây dựng một không khí an lành vui vẻ. Con trong gia đình thì phải nhất trí, phải can đảm. Lòng hy sinh là một đức độ quan trọng khác. Một đứa con có hiếu luôn luôn sẵn sàng hy sinh những thích thú riêng của mình để tạo hạnh

phúc chung cho gia đình. Cha mẹ phải dạy con ngay thật, phải chứng tỏ cho nó thấy rằng mình là nơi nương tựa mà nó có thể trao hết tâm tình. Tánh cương trực cũng là một điểm trọng đại mà cha mẹ phải dạy con. Phải tập cho con sẵn sàng phục vụ, luôn luôn tự tin, tự lập, hiền lành, cần kiệm, tri túc, lịch duyệt và đạo đức. Tóm lại, đó là những đức hạnh cần thiết mà cha mẹ có bổn phận phải gieo lần hồi trên mảnh đất phì nhiêu là con trẻ, đang sẵn sàng hứng lấy để một ngày kia trên thửa đất ấy sẽ trở sanh cây lá sum suê, hoa quả tốt đẹp.

Đạo làm cha mẹ là phải dẫn dắt con đi trên đường đạo đức. Ít lắm cũng phải dạy con giữ gìn năm giới cho trong sạch.

Giới đầu tiên là không sát sanh. Giữ tròn giới này tức là biết thương tất cả chúng sanh. Dạy cho con không sát sanh là tránh cho nó khỏi hành động hung dữ, là tập cho nó hiền lành. Nó sẽ bắt đầu nhận thức rằng đời sống của muôn loài là đáng thiêng liêng và đáng tôn kính.

Không nên để cho con trẻ thấy sự sát sanh. Nó sẽ không biết quý trọng đời sống và sẽ thiếu lòng từ thiện. Về sau nó sẽ coi thường sự sát sanh và sẽ giết hại thú vật mà không chút gì thương xót.

Giới thứ nhì là không trộm cắp. Sẽ tạo cho con trẻ sự trong sạch và lòng liêm khiết. Cờ bạc không phải là trộm cắp, tuy nhiên, mỗi khi ngồi trong sòng bài, mỗi người có ý tham muốn vật sở hữu của kẻ khác. Vậy cũng không nên cho con trẻ đánh bài. Đi trường đua ngựa là một lỗi lầm khác mà người Phật tử nên tránh.

Để bảo vệ cho con trẻ trong thời thanh thiếu niên, cha mẹ nên phân định cho chúng nó những ranh giới nam nữ cho có trật tự. Cha mẹ cũng nên chăm nom, không để cho nó đi xem những tuồng hát trái đạo đức. Chiếu bóng là một phương tiện giáo dục. Dẫn con đi xem những phim có tính cách xây dựng là một điều nên làm, nhưng cũng nên cấm chế đừng để nó đi xem những phim không thích hợp với luân lý đạo đức.

Giới thứ ba thuộc về luân lý. Cha mẹ có bổn phận dạy con giữ thân và tâm trong sạch, tránh cho con khỏi thân cận với bạn bè xấu và không nên để cho nó đi chơi ban đêm. Về phương diện này, cha mẹ phải làm gương cho con. Cha mẹ đã hư hèn không thể ước mong con được trong sạch. Cha mẹ có một đời sống thanh cao đạo đức là một nguồn phước báu cho mình và cho con cái trong nhà. Trái lại, cha mẹ hư hèn là một tội khổ cho tất cả gia đình.

Không nói dối là giới thứ tư. Khi con phạm một tội nào, cha mẹ có bổn phận vạch chỉ rõ ràng cho nó thấy để nhận lỗi, hơn là vô tình làm cho nó phạm thêm một lỗi nữa là nói dối. Phải dạy con như thế nào để mình tin chắc rằng “con nhà mình không bao giờ nói dối” và để tránh những lúc phải nói với con như thế này “Con phải nói thật, đừng nói dối”.

Nói xấu người khác, nói đâm thọc, là một tội xấu mà cha mẹ phải cố gắng trừ ngay khi nó vừa phát sanh. Phải dạy con như thế nào mà lúc bị răn phạt nó không nói rằng anh chị

hoặc em nó cũng làm điều đáng phạt ấy. Cũng nên dạy con không cộc cằn thô lỗ và nói lời nhằm nhí vô ích. Một đứa trẻ tao nhã luôn luôn có lời nói dịu ngọt. Cẩn ngôn là một phương pháp giáo dục có hiệu quả. Phải dạy con có lời nói chơn thật và có lợi ích từ lúc nhỏ.

Một lời nói bất cẩn lắm khi có sức tàn phá vô cùng. Trái lại, lời nói cẩn trọng, đúng thời, đúng lúc, sẽ giúp ích cho hàng triệu người đi trên con đường thiện, hành thiện.

Thứ năm là cha mẹ cũng có bổn phận vạch cho con thấy cái hại của rượu và thuốc hút. Ta không nên khắt khe đến nỗi nói rằng một hớp rượu đổ hay một cốc bia dưới ánh trăng trong là một tai hại. Tuy nhiên nhắm một ít rượu là bước khiếm tốn đầu tiên để đưa lần đến chỗ uống có độ lượng và lần hồi đến thói say sưa quá độ. Trong những dạ hội, tiệc tùng, lắm khi trẻ con cũng muốn nếm thử chất cay đắng, ngọt bùi của rượu. Cha mẹ nên cẩn mật để ý trông chừng.

3. Bổn phận thứ ba của cha mẹ là cho con một nền giáo dục xứng đáng.

Trong đời không có của báu nào quý giá bằng một nền giáo dục xứng đáng. Giáo dục là di sản quan trọng nhất, là phước lành vô cùng quý giá mà cha mẹ có thể cho con, gái hay trai.

Phải uốn nắn con từ thuở bé thơ trong tinh thần quốc gia và tôn giáo. Hộ giống tốt, phải gieo lúc đất đương phì nhiêu sung mãn. Sớm hay muộn, đúng duyên kỳ, cây trái sẽ sum suê hạnh mậu. Một nền giáo dục thích ứng trong lúc thiếu thời sẽ có ảnh hưởng vô cùng sâu rộng trọn cả đời người.

Vậy khi giao con cho một ông thầy, cha mẹ cần chú trọng đến khả năng, đức độ và tinh thần trách nhiệm của ông. Bổn phận của thầy cũng là tìm hiểu tâm tánh học trò để dìu dắt nó. Sứ mạng của thầy chẳng những là dạy trò về phần trí dục mà phải còn dạy cho nó có đức hạnh. Thầy có trách nhiệm về tương lai vật chất và tinh thần của trò. Cha mẹ cũng nên tìm cơ hội đưa con vào dưới chơn một vị sư để nghe những bài giảng về tôn giáo, hấp thụ một tinh thần đạo đức.

Khi con phải xa nhà, cha mẹ càng nên chú trọng đến đời sống của nó và nên đặt nó vào một khung cảnh thuận lợi cho nếp sống thuần túy đạo đức.

Luân lý và đạo đức phải là nòng cốt để xây dựng nền giáo dục cho trẻ con. Học vấn không nên tách rời, phân biệt với đạo lý, vì cả hai, tiến bộ tinh thần và tiến bộ vật chất, đều quan trọng. Nhưng quan trọng hơn hết là tận dụng hiệu năng của đức dục, trí dục và thể dục vào công trình phục vụ cho chính mình và xã hội. Chẳng nên lợi dụng tài trí của mình vào làm những việc gian xảo, bất chính, dối gạt kẻ khác để xây dựng hạnh phúc cho riêng cá nhân mình.

Để tỏ lòng biết ơn cha mẹ và thầy tổ, phận làm con phải chăm chỉ học hành, chẳng những để được công thành danh toại, mà còn phải đem học lực và tài đức ra phụng sự cho đời.

Kinh Pháp Cú có dạy: “Học đạo lý cho nhiều mà không đem ra thực hành thì chẳng khác nào là kẻ chăn bò, mỗi sáng, mỗi chiều chỉ lo đếm số bò, mà bò ấy lại không phải là của mình”.

Sức khỏe của trẻ con cũng là một vấn đề trọng đại liên quan đến sự giáo dục. Một đứa trẻ ương yếu, dầu có học giỏi, cũng không làm được lợi ích cho nhân quần xã hội và cho chính nó.

4. Bốn phận thứ tư của cha mẹ là tìm nơi xứng đáng để dựng vợ gả chồng cho con.

Đây là một vấn đề tế nhị và hết sức quan trọng. Người Tích Lan có thành ngữ “Dige yanava”, có nghĩa là “bước chân vào con đường xa xôi” để chỉ việc hôn nhân. Thật vậy, cưới hỏi là một việc tối trọng có liên quan đến cả một đời sống, xa hơn nữa, đến cả bao nhiêu kiếp sống cho sự sanh con đẻ cháu sau này. Bởi thế, sự hôn phối không thể bị phá hủy một cách dễ dàng được và trước khi quyết định một việc quan trọng dường ấy, người làm cha mẹ phải hết sức đấng đo suy nghĩ.

Quan niệm bất đồng của cha mẹ và con chắc chắn sẽ tạo ra những sự xáo rối trong gia đình. Cha mẹ tự cho mình có bốn phận định đôi gả lả cho con; con đòi quyền lập gia thất cho mình. Người phương Đông thường xem bốn phận trọng hơn quyền. Ta không nên quên rằng mỗi người đều trọng tự do và cũng nên dung hòa hai lẽ: bốn phận và quyền tự do. Cha mẹ và con phải hiểu biết lẫn nhau một cách khôn khéo để giải quyết ổn thỏa mọi quan điểm bất đồng. Nếu không vậy, gia đình sẽ không còn hòa thuận vui vẻ và càng ngày càng rước lấy bao nhiêu phiền não xung khắc, gây ra những ảnh hưởng tai hại lớn lao đến con cháu về sau.

Kinh MahāMangala Jataka có nêu những đặc điểm của một người vợ hiền như sau:

“Tuổi không cách xa tuổi chồng nhiều. Vợ là người bạn thân, bạn tốt nhất của chồng. Tận tụy cung phụng chồng. Hoàn toàn tinh khiết. Đối với chồng luôn luôn dịu mềm, tao nhã và hết lòng chăm nom giáo dục con cái. Một người vợ có những đặc tánh trên là một nguồn hạnh phúc cho chồng.

Vật quý giá nhất mà người đàn ông có thể có trên thế gian này là người vợ hiền. Trái lại, người vợ trác nết là một tội khổ đáng sợ nhất trong đời người.”

Đối với phụ nữ, nhất là người phương Đông, quyền chọn bạn trăm năm có phần bị hạn định, tuy nhiên cũng nên để ý tránh những hạng trai hư hèn, ham mê sắc đẹp, say sưa rượu chè, cờ bạc và hạng người ăn tiêu phung phí quá độ (Vasala Sutta).

Sức khỏe cũng là một điều cần thiết cho việc hôn nhân. Vợ chồng thiếu sức khỏe về mặt thể chất và tinh thần là nguồn tội khổ cho con cháu.

5. **Bổn phận cuối cùng của cha mẹ là phân chia sự nghiệp đúng lúc cho con.**

Đạo làm cha mẹ chẳng những thương yêu và trông nom gìn giữ con cái lúc còn nhỏ dại, mà phải còn lo cho tương lai của nó, dọn đường và giúp cho nó tự tạo một đời sống an toàn, hữu phúc. Lắm khi cha mẹ phải tự mình hạn chế các nhu cầu để có thể một ngày kia, trao lại cho con phần sự sản dành dụm cho nó.

Của hồi môn quý giá nhất của cha mẹ có thể cho con gái mình để tiến chân con về nhà chồng là những huấn từ để làm tiêu chuẩn cho nếp sống trên đường đời.

Sau đây là những phụ huấn mà bà Visakha đã thọ lãnh trong ngày vu quy, và nhờ khôn khéo áp dụng mà bà được bên chồng quý trọng, yêu mến:

1. Không đem lửa trong nhà ra ngoài ngõ.
2. Không đem lửa ngoài đường vào nhà.
3. Chỉ cho những người biết cho.
4. Không nên cho những người không biết cho.
5. Nên cho những người biết cho và những người không biết cho.
6. Ngồi được yên vui.
7. Ăn uống được yên vui.
8. Ngủ được yên vui.
9. Phải thận trọng đối với lửa.
10. Tôn kính những vị thần trong nhà.

Không đem lửa trong nhà ra ngoài ngõ. Lửa đây là những lời nói đâm thọc làm cho người này oán hờn kẻ khác hoặc đem chuyện bên này thuật lại bên kia. Một người vợ hiền không khi nào đem những chuyện xích mích hoặc những điều phiền phức trong nhà nói lại cho người ngoài. Không hề nói xấu chồng và thân nhân của chồng.

Không đem lửa ngoài đường vào nhà. Một người đàn bà khôn ngoan không bao giờ đem vào tai những điều người hàng xóm nói xấu chồng hoặc bên chồng mình và không nghe chuyện xấu của gia đình kẻ khác.

Chỉ cho những người biết cho. Trước khi muốn cho ai mượn đồ dùng hoặc tiền bạc, phải coi người ấy có thể trả lại được không, nếu được nên cho mượn.

Không cho những người không biết cho. Nếu coi người muốn mượn không thể trả lại được thì không nên cho mượn.

Cho những người biết cho và những người không biết cho. Đối với những hạng người nghèo đói và đối với bạn bè, nên cho luôn. Dầu người nhận có thể trả lại được hay không cũng vậy.

Ngồi được yên vui. Trước khi ngồi, phải luôn luôn thận trọng lựa chỗ. Khi thấy cha mẹ hay chồng đi ngang qua nên đứng dậy. Lời khuyên này ngụ ý dạy con gái nên khiêm tốn và

luôn luôn tôn kính cha mẹ chồng.

Ăn uống yên vui. Trước khi dùng bữa, người đàn bà nên ngó trước trông sau, xem cha mẹ và chồng có cần dùng điều chi không và cũng nên để ý săn sóc đến những người giúp việc trong nhà.

Ngủ được yên vui. Không nên ngủ nhiều và bỏ phí công việc trong nhà. Trước khi đi ngủ, phải trông coi cửa đóng then gài cẩn thận, bàn ghế sạch sẽ, coi người làm trong nhà có làm xong công việc chưa và chỉ đi ngủ khi thấy cha mẹ chồng và chồng đã đi ngủ.

Trừ khi đau ốm, người vợ tốt luôn luôn dậy sớm và không ngủ ngày.

Phải thận trọng đối với lửa. Phải coi cha mẹ chồng và chồng như lửa và hết sức cẩn thận mỗi khi gần.

Tôn kính những vị thần trong nhà. Phải coi cha mẹ chồng và chồng như những người trên trước, những vị thần bảo hộ.

Người đàn bà phương Đông thường tôn kính chồng như một vị chủ ông. Đức Phật nói: “Bhariya pana parama sakha”. Vợ chắc chắn là người bạn tốt nhất của chồng. Bốn phận của chồng cũng phải đối đãi với vợ như một người bạn tốt, làm những điều lợi ích cho vợ và coi vợ như mình. Một người vợ xứng đáng và hiểu biết bốn phận phải luôn luôn kính trọng chồng như một vị thần hộ mạng ở bên cạnh mình.

Một người vợ hiền phải còn lo giữ gìn bốn phận về mặt tôn giáo, phải biết tôn kính và tiếp đãi xứng đáng các bậc xuất gia hoặc tu sĩ đến nhà mình.

ĐẠO LÀM CON

Cái trọng ơn đối với cha mẹ mà con phải mang trong lòng không thể nào tả ra được. Dầu cho con có phải vì cha mẹ, hy sinh đến tánh mạng đi nữa cũng chỉ có thể đáp lại phần nào trong muôn một công ơn sanh thành dưỡng dục ấy.

Theo Phật Giáo có ba hạng con:

1. Hạng con thua sút cha mẹ về mọi mặt (Avajata),
2. Hạng con bằng cha mẹ (Anujata),
3. Hạng con hơn cha mẹ (Abhijata).

Bổn phận con là phải cố gắng tiến trội hơn cha mẹ trên mọi phương diện: trí dục, đức dục, địa vị xã hội, tinh thần phục vụ v.v... Nếu không được, ít ra con cũng bằng cha mẹ, không nên thua sút hơn.

Theo kinh Sigalovada Sutta, kẻ làm con có năm bổn phận đối với cha mẹ:

1. Bổn phận đầu tiên là phải phụng dưỡng cha mẹ.

Với bổn phận thiêng liêng này tưởng khởi cần giải thích. Theo phong tục người Tích-Lan, trẻ con hàng ngày, sau khi lễ bái Tam Bảo, thọ Tam Qui Ngũ Giới thì đến quì dưới chơn cha mẹ, đọc những câu như sau:

“Thưa mẹ,

Mẹ là người không thể dùng ngôn ngữ người để tả ra. Cũng như không thể lấy tiếng người để nói lên được bao nhiêu đau đớn khổ nhọc, bao nhiêu phiền muộn ưu lo mà mẹ phải chịu từ ngày mẹ mang con vào lòng.

Thưa mẹ

Con chắp hai tay lên trán, quì dưới chơn mẹ, để tỏ lòng tôn kính và để cầu xin mẹ tha thứ những lỗi lầm của con.

Nhớ lại khi con khóc, tức thì mẹ bồng con lên, dỗ con và ru con ngủ với tình thương vô hạn.

Cho đến những vật dư dáy của con, mẹ cũng không nhờm gớm và không ngần ngại lấy tay bốc lên quan sát, khi con ươn yếu.

Thưa mẹ,

Đáp lại công ơn như trời cao và lòng thương như biển cả của mẹ, con hết lòng cầu nguyện cho mẹ sớm trở thành Phật, để mẹ ban rộng tình thương vô tận của mẹ bao trùm

toàn thể các chúng sanh đang đau khổ.” (Bosat)

Lễ mẹ xong rồi lễ cha, (cũng đọc những câu như trên, chữ cha thay vào chữ mẹ).

*

* *

Đức vua Aggabodhi đã lưu lại hậu thế một gương trong sáng cho tất cả những người làm con. Lòng tôn kính đáo đẽ và tình thương lai láng của nhà vua đối với mẹ được viết lại như sau:

“Đức vua cảm thấy sung sướng được đích thân ngày đêm cung phụng mẹ. Sáng sớm, khi mẹ còn ngon giấc, vua đã ngồi đợi sẵn dưới chơn giường. Khi bà dậy, chính tay vua lấy dầu hảo hạng thoa cho mẹ, lấy nước ấm lau mình mẹ, rửa sạch móng chơn và lấy nước hoa ướp cho mẹ. Chính đức vua đi lựa cho mẹ một bộ đồ mới, sạch sẽ, mềm dịu và thay đổi cho mẹ. Cũng chính đức vua đi giặt quần áo dơ của mẹ. Khi sắp sóc mẹ xong, vua mặc quần áo chỉnh tề, tay cầm bó hoa đến dâng quì và dâng mẹ, như lạy một bảo tháp...

Chính vua dâng cơm mỗi bữa cho mẹ, xem sóc từ món ăn ngon và khi mẹ ăn rồi, vua ăn đồ ăn thừa của mẹ. Cho đến các người hầu mẹ trong cung, vua cũng cấp dưỡng đầy đủ và cho ăn uống xứng đáng.

Chính tay đức vua sắp sửa bàn ghế có thứ tự và rải nước thơm trong phòng mẹ. Mỗi ngày cũng chính vua thân hành quét dọn giường gối và mỗi tối rửa chơn mẹ, rồi ngồi lại lấy dầu bóp tay chơn mẹ cho đến khi bà ngon giấc. Khi ấy vua mới nhè nhẹ đi ba vòng quanh giường mẹ, dừng chơn đánh lễ, rồi từ từ bước lui ra cửa, mắt vẫn nhìn về phía mẹ. Trước khi ra đi. Ngài còn dặn dò những cung phi trông chừng mẹ và đứng xa lạy mẹ ba lạy một lần nữa. Làm xong bốn phận, đức vua mới hồi cung yên giấc, lòng luôn luôn tưởng nhớ đến mẹ.”

Vua Aggabodhi hầu mẹ như thế ấy mỗi ngày cho đến khi băng hà.

Kinh Sama Jakata cũng có chép truyện tích: Một chàng trai trẻ kia tên Sama, hôm nọ vào rừng, bị một người thợ săn bắn lầm. Biết không thể sống nổi, Sama rán sức hướng về phía nhà cuối đầu đánh lễ cha mẹ lần cuối cùng rồi mới tắt hơi.

Một thầy Bà La Môn, ngày nọ đến xin Bồ tát hai đứa con là hoàng tử Jali và công chúa Jina để đem về làm tay sai. Vì sợ một ông già hung tợn đang lòng bắt, hai anh em trèo mình ẩn núp dưới một đầm sen. Nhưng khi nghe tiếng cha kêu, cả hai vội vàng lên tiếng và lật đật chạy lại. Mặc dầu sợ người lạ mặt, nhưng hai trẻ vẫn vâng lời cha, chịu cho ông già bắt dẫn đi.

Còn một gương hiếu đễ khác của vị hoàng tử tên Rama đáng cho người đời kính phục. Vua nghe lời một bà thứ hậu ra lệnh đày Hoàng Tử Rama vào rừng mười bốn năm. Nhưng sau đó ít lâu vua thắng hà. Quân thần đi tìm, thỉnh hoàng tử về nối ngôi. Hoàng Tử Rama

không dám về vì sợ mang tội bất hiếu với vua cha nên cam chịu cảnh tù đầy đủ mười bốn năm trong rừng mới chịu hồi trào tức vị nối ngôi cha.

Vậy, đức tánh đầu tiên của người con hiếu thảo là kính cẩn vâng lời cha mẹ.

Bất luận trong hoàn cảnh nào, con không bao giờ được phép hắt hủi cha mẹ. Tôn kính và chăm sóc đầy đủ cha mẹ, nhất là trong lúc ốm đau già yếu. Phải hiểu rằng phụng dưỡng cha mẹ là một phước báu vô lượng vô biên.

2. Làm con phải gánh vác công việc của cha mẹ.

Phải tìm hiểu những công việc gì cha mẹ phải làm và thay thế cha mẹ để thành tựu mỹ mãn những công việc ấy. Bỏn phận làm con phải tạo cho cha mẹ già đời sống an nhàn vui vẻ, phải biết hy sinh những thích thú riêng của mình để làm vui lòng cha mẹ. Truyện Túc Sanh (Jakata) có chép sự tích của một vị Bồ Tát tự hy sinh mạng sống để cứu cha mẹ. Gương hy sinh ấy là một điểm phúc hiếm có trong đời.

Không phải chỉ lo cho cha mẹ được tiện nghi vật chất là đủ, mà còn phải cố gắng tạo cho cha mẹ một đời sống an vui hạnh phúc. Phải ráng sức tiếp độ cho cha mẹ luôn luôn có một tấm lòng quảng đại, một đời sống đạo hạnh và sáng suốt, biết thương người v.v... Và nếu có đủ phương tiện, cũng nên thỉnh cha mẹ đến những nơi tu hành đạo đức để gieo duyên lành, gây nhân tốt, xây đắp một tương lai tốt đẹp và bền bỉ.

3. Những tác phong đạo đức để giữ tròn danh giá cho gia tộc.

Cha mẹ đã cực khổ gian lao mới dựng nên được một sự nghiệp tinh thần và vật chất. Phận làm con phải biết giữ gìn di sản ấy cho được nguyên vẹn. Nếu con không tưởng nhớ công ơn cha, không lo bảo tồn và khuyến khích trượng gia sản lại còn chơi bời phóng túng, phung phí quá độ, xu hướng theo khoái lạc vật chất, thì ắt sự nghiệp sẽ tiêu tan, đời sống sẽ nghèo nàn và khốn khổ.

Con phải cố gắng noi gương cha mẹ, nối tiếp thực hành những việc lành điều phải của cha mẹ. Khi cha mẹ già yếu, con phải thay thế lo tròn công đức: bố thí, để bát, cúng dường chư Tăng, tham gia những công tác từ thiện và đạo đức, giúp đỡ những người nghèo ốm đau v.v... Khi cha mẹ qua đời con càng phải cố gắng thêm.

4. Con phải tỏ ra xứng đáng để hưởng phần di sản của mẹ.

Người con hiếu thảo không khi nào có một hành động khả dĩ làm hoen ố thanh danh của cha mẹ, dầu ở giữa công chúng hay đơn độc một mình. Chỉ làm những điều mà mình có thể mạnh dạn thuật lại cho cha mẹ nghe.

5. Con phải để bát cúng dường và hồi hướng phước báu đến cha mẹ quá vãng.

Đó là một lối tưởng nhớ đến cha mẹ theo tinh thần Phật Giáo. Con làm điều thiện, hồi hướng quả lành ấy đến các bậc ân nhân quá cố. Cha mẹ quá vãng, đôi khi tái sanh vào một

cảnh quá khổ và hàng ngày mong chờ những phần phước báu hồi hướng của thân như quyến thuộc để có thể siêu thoát về nơi nhân cảnh. Dầu sao, hành động tốt đẹp ấy vẫn đem lại hạnh phúc cho người con hiếu thảo. Bởi thế con nên chú nguyện, thành tâm hồi hướng đến cha mẹ quá vãng những công đức mà mình đã cố gắng tạo nên, trong mọi cơ hội. Cha mẹ ắt sẽ được hạnh phúc an vui.

Hành động trên là một lối tỏ lòng tri ơn cha mẹ mà cũng là cơ hội để nêu gương hiếu đạo cho con cháu noi theo.

Con cũng nên góp phần công tác vào những việc đạo đức, từ thiện và có lợi ích cho nền giáo dục như in kinh sách, cấp học bổng v.v... để hồi hướng phước báu đến cha mẹ.

*

* *

“Mẹ, Cha và Thầy Tổ phải được cung phụng xứng đáng

Tâm Từ phải được rải đến tất cả chúng sanh...

Chơn lý phải được truyền bá.

Đức hạnh phải được nâng đỡ

Trò phải biết kính trọng thầy.

Bạn bè phải lấy nghĩa mà đối xử nhau.

Đó là lối sống thiên nhiên từ ngàn xưa.

Đó là những luân lý giúp cho đời sống được an vui lâu dài.”

-Hết-

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>